

Số: 264/KL-TTR

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 8 năm 2026

MẬT

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành quy định của pháp luật về đo lường, an toàn bức xạ trong hoạt động khám, chữa bệnh; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; việc quản lý, sử dụng kinh phí và trang thiết bị phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTR ngày 04/3/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về đo lường, an toàn bức xạ trong hoạt động khám, chữa bệnh; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; việc quản lý, sử dụng kinh phí và trang thiết bị phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại Trung tâm Y tế Quảng Ngãi và Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 202/QĐ-TTR ngày 28/4/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc gia hạn thời hạn thanh tra;

Từ ngày 17/3/2026 đến 25/5/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi (địa chỉ: 426 Hoàng Văn Thụ, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi);

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 17/BC-ĐTT ngày 20/6/2026 của Trưởng Đoàn thanh tra; Báo cáo kết quả thẩm định dự thảo Kết luận thanh tra của Tổ thẩm định theo Quyết định số 346/QĐ-TTR ngày 03/7/2026, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi (sau đây viết tắt là Bệnh viện) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi được thành lập theo Quyết định số 1543/QĐ-UBND ngày 13/7/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế;

Bệnh viện có chức năng cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh, phòng bệnh lao và bệnh phổi; đào tạo và tham gia đào tạo nhân lực y tế; chỉ đạo tuyến và tham gia phòng chống dịch bệnh; nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ, kỹ thuật hiện đại phục vụ người bệnh và phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân và các dịch vụ y tế khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo quy định của pháp luật. Cơ cấu tổ chức của Bệnh viện gồm có 04 Phòng quản lý chức năng và 09 Khoa thực hiện công tác chuyên môn.

Trong thời kỳ thanh tra, Bệnh viện đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng được giao; tổ chức thực hiện công tác đo lường, an toàn bức xạ trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; đẩy mạnh ứng dụng công

Hu

nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và hoạt động chuyên môn; thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí, trang thiết bị phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Về đo lường, an toàn bức xạ (ATBX)

1.1. Về đo lường:

1.1.1. Về xây dựng kế hoạch quản lý phương tiện đo (PTĐ):

Bệnh viện đã ban hành các văn bản để quản lý, thống kê, sửa chữa và theo dõi niên độ kiểm định định kỳ các PTĐ, cụ thể: Quyết định số 753/QĐ-BVLBP ngày 14/10/2024 về việc ban hành Quy trình sử dụng, vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng đảm bảo chất lượng thiết bị y tế tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 909/KH-BVLBP ngày 09/11/2023 về công tác bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định máy móc, thiết bị chuyên dùng toàn của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi năm 2023; Kế hoạch số 276/KH-BVLBP ngày 04/5/2024 về công tác bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định máy móc, thiết bị chuyên dùng toàn của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi năm 2024; Kế hoạch số 130/KH-BVLBP ngày 19/02/2025 về công tác bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định máy móc, thiết bị chuyên dùng toàn của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi năm 2025.

Qua kiểm tra trên cơ sở hồ sơ, tài liệu của Bệnh viện cung cấp và kiểm tra thực tế tại các Phòng/Khoa, Bệnh viện đã xây dựng kế hoạch quản lý, sử dụng, kiểm định các phương tiện đo; các PTĐ đưa vào sử dụng, được kiểm kê vào sổ tài sản và bàn giao cho các Phòng/Khoa để sử dụng cho công tác khám chữa bệnh, có sổ theo dõi vật tư y tế tại nơi sử dụng. Tuy nhiên, qua kiểm tra sổ theo dõi vật tư y tế sử dụng PTĐ, các Phòng/Khoa ghi chép sơ sài, thiếu nhiều thông tin quan trọng của PTĐ như: số seri, xuất xứ, năm sản xuất, tình trạng kiểm định nên dẫn đến khó khăn trong việc quản lý, theo dõi niên độ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị PTĐ.

1.1.2. Về quản lý, sử dụng phương tiện đo (PTĐ):

Bệnh viện đang quản lý, sử dụng 32 PTĐ thuộc danh mục PTĐ nhóm 2 trong hoạt động khám chữa bệnh, trong đó: 03 máy điện tim (01 máy điện tim kiểu: ECG –1250K; số sản xuất: 16544, năm sản xuất: 2021, nơi sản xuất: Nihon Kohden, đang quản lý tại kho trang thiết bị; 01 máy đo điện tim (kiểu: ECG –1250K, số sản xuất: 16508, năm sản xuất: 2021, nơi sản xuất: Nihon Kohden); 01 Máy đo điện tim (kiểu: BeneHeart R12, số sản xuất: FN-09022395, năm sản xuất: 2020, nơi sản xuất: Mindray, chưa sử dụng) và 06 cân, 11 nhiệt kế thủy tinh, 03 thiết bị ghi dữ liệu nhiệt độ, 09 huyết áp kế.

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu và xác minh thực tế, Bệnh viện cơ bản thực hiện tốt các quy định của pháp luật về đo lường trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; 31/32 phương tiện đo thuộc danh mục kiểm định bắt buộc đã được kiểm định và còn hiệu lực theo quy định.

Tuy nhiên, Bệnh viện còn thiếu sót đối với 01 phương tiện đo là máy điện tim kiểu ECG-1250K, số sản xuất 16508, năm sản xuất 2021, hãng sản xuất Nihon Kohden, đưa vào sử dụng khi chưa thực hiện kiểm định ban đầu và chưa thực hiện kiểm định định kỳ theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Đo lường năm 2011 và khoản 1, khoản 2 Điều 19 Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ. Nguyên nhân của thiếu sót nêu trên do phát sinh trong thời điểm dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh và điều trị người bệnh tăng cao, đơn vị ưu tiên đưa thiết bị vào sử dụng nhằm đáp ứng yêu cầu chuyên môn cấp bách. Sau khi kết thúc hoạt động của khu điều trị COVID-19, thiết bị được điều chuyển về Phòng Điện tim để tiếp tục phục vụ công tác khám, chữa bệnh; tuy nhiên, Bệnh viện đã thực hiện kiểm định theo quy định. Trong quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra ghi nhận Bệnh viện đã chủ động rà soát, khắc phục thiếu sót và thực hiện kiểm định đối với phương tiện đo nêu trên theo quy định.

1.2. Về công tác an toàn bức xạ (ATBX):

1.2.1. Việc khai báo, đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ, kiểm định thiết bị X-quang:

Tại thời điểm thanh tra, Bệnh viện đang quản lý 06 thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, trong đó có 02 thiết bị đang sử dụng, 03 thiết bị đã hư hỏng, ngừng sử dụng và được niêm phong lưu giữ tại phòng chụp X-quang số 02; 01 thiết bị X-quang di động ORANGE 1060HF đã được kiểm định nhưng chưa đưa vào sử dụng và đang thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ, cụ thể:

- Đối với thiết bị X-quang kỹ thuật số VIKOMED, Bệnh viện đã được Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ số 01/GP-SKHCN ngày 08/7/2025 (giá trị của giấy phép đến ngày 08/7/2028) và thực hiện kiểm định theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BKHCN-BYT ngày 09/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế, khoản 1 Điều 8 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026).

- Đối với thiết bị X-quang kỹ thuật số của hãng GEMSS HEALTHCARE CO., LTD (Hàn Quốc), Bệnh viện đã được Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ số 11/GP-SKHCN ngày 04/9/2024 và thực hiện kiểm định theo quy định, giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu lực theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BKHCN-BYT ngày 09/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế, điểm b khoản 1

Đu

Điều 8 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

- *Đối với 03 thiết bị X-quang gồm:* Thiết bị X-quang di động ECORAY, thiết bị X-quang QUANTUM và thiết bị X-quang di động kỹ thuật số FUJIFILM, theo báo cáo của Bệnh viện các thiết bị đã bị hư hỏng, ngừng sử dụng; qua kiểm tra thực tế, các thiết bị đang được lưu giữ tại phòng chụp X-quang số 02 và đã được niêm phong.

1.2.2. Hệ thống nhân sự liên quan công tác bảo đảm ATBX, đào tạo ATBX:

Tại thời điểm thanh tra, Bệnh viện có 04 nhân viên bức xạ, trong đó 01 nhân viên được Giám đốc Bệnh viện phân công phụ trách an toàn bức xạ theo Quyết định số 788/QĐ-BVLBP ngày 28/10/2024.

Qua kiểm tra hồ sơ, các nhân viên bức xạ đã được đào tạo kiến thức về an toàn bức xạ theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 34/2014/TT-BKHCN ngày 27/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đào tạo an toàn bức xạ đối với nhân viên bức xạ, người phụ trách an toàn và hoạt động dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ. Người phụ trách an toàn đã được đào tạo an toàn bức xạ bổ sung cho người phụ trách an toàn theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 34/2014/TT-BKHCN và được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 28 Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12, điểm c khoản 3 Điều 21 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

1.2.3. Việc kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp, khám sức khỏe:

Trong thời kỳ thanh tra, Bệnh viện đã trang bị liều kế cá nhân, thực hiện theo dõi liều chiếu xạ nghề nghiệp và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho nhân viên bức xạ theo quy định tại Điều 16, Điều 18 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BKHCN-BYT ngày 09/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế; Điều 14, Điều 15 Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về bảo đảm an toàn bức xạ và ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026). Kết quả khám sức khỏe cho thấy không có trường hợp bất thường liên quan đến phơi nhiễm bức xạ.

Qua kiểm tra hồ sơ theo dõi liều chiếu xạ cá nhân, Bệnh viện đã thực hiện đo liều cá nhân định kỳ đối với nhân viên bức xạ trong thời gian từ ngày 01/12/2022 đến ngày 31/01/2026 theo quy định.



Căn cứ kết quả đo các liều cá nhân, tất cả nhân viên bức xạ của Bệnh viện đều có mức liều chiếu xạ nằm trong giới hạn cho phép theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử và Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ ngày 18/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

1.2.4. Công tác chuẩn bị và ứng phó sự cố bức xạ:

Bệnh viện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ trong sử dụng thiết bị X-quang (Kế hoạch số 361/KH-BVLBP ngày 16/5/2025).

1.2.5. Việc xây dựng, tổ chức thực hiện nội quy, quy trình và kiểm xạ khu vực tiến hành công việc bức xạ:

- Bệnh viện đã ban hành Nội quy an toàn bức xạ (Quyết định số 116/QĐ-BVLBP ngày 15/8/2025) và Quyết định số 121/QĐ-BVLBP ngày 16/8/2025 về việc ban hành một số quy trình tại Khoa Chẩn đoán hình ảnh, gồm: Quy trình vận hành thiết bị X-quang; Quy trình an toàn, kiểm soát và ứng phó sự cố bức xạ; Quy trình tiếp nhận người bệnh và trả kết quả; Quy trình thực hiện chụp X-quang số hóa. Nội dung các quy trình, nội quy cơ bản đáp ứng yêu cầu quy định tại Điều 12 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BKHCN-BYT ngày 09/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế và Điều 12 Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về bảo đảm an toàn bức xạ và ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân.

- Trong thời kỳ thanh tra, Bệnh viện đã thực hiện kiểm xạ khu vực tiến hành công việc bức xạ theo quy định tại Điều 15 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BKHCN-BYT và Điều 13 Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN.

1.2.6. Chế độ báo cáo:

Qua kiểm tra hồ sơ, Bệnh viện đã thực hiện cơ bản đầy đủ chế độ báo cáo¹ về thực trạng an toàn tiến hành công việc bức xạ theo quy định tại Điều 20 Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 và khoản 6 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

1.2.7. Kiểm tra thực tế tại các phòng đặt thiết bị X-quang

- Về phòng đặt thiết bị bức xạ: Qua kiểm tra thực tế, Bệnh viện hiện có 03 phòng đặt thiết bị X-quang, cụ thể:

¹ Cụ thể: Báo cáo số 951/BC-BVLBP ngày 28/11/2023 Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi về thực trạng ATBX năm 2023; Báo cáo số 891/BC-BVLBP ngày 26/11/2024 Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi về thực trạng ATBX năm 2024; Báo cáo số 582/BC-BVLBP ngày 23/12/2025 Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi về thực trạng ATBX năm 2025.

Yes

+ Phòng chụp X-quang số 01: Được lắp đặt đèn báo hiệu tại các cửa ra vào phòng đặt thiết bị bức xạ và đèn báo hoạt động trong suốt thời gian tiến hành công việc bức xạ; niêm yết nội quy an toàn bức xạ tại cửa ra vào; quy trình vận hành thiết bị và quy trình ứng phó sự cố bức xạ rút gọn tại phòng điều khiển.

+ Phòng chụp X-quang số 02: Được lắp đặt đèn báo hiệu tại các cửa ra vào; niêm yết nội quy an toàn bức xạ tại cửa ra vào; quy trình vận hành thiết bị và quy trình ứng phó sự cố bức xạ rút gọn tại phòng điều khiển. Hiện nay, phòng không sử dụng để tiến hành công việc bức xạ mà được sử dụng để lưu giữ các thiết bị bức xạ hư hỏng; cửa ra vào phòng đã được niêm phong.

+ Phòng chụp X-quang trên xe X-quang kỹ thuật số lưu động (nhãn hiệu Hyundai, mã hiệu New Mighty 75S/NDH-YTLD, biển kiểm soát 76CD-000.04): Được lắp đặt đèn báo hiệu tại các cửa ra vào và đèn báo hoạt động trong suốt thời gian tiến hành công việc bức xạ; niêm yết nội quy an toàn bức xạ tại cửa ra vào; quy trình vận hành thiết bị và quy trình ứng phó sự cố bức xạ rút gọn tại phòng điều khiển.

Qua kiểm tra thực tế, nhân viên bức xạ được trang bị liều kế cá nhân, thực hiện đeo liều kế trong quá trình vận hành thiết bị, chấp hành quy trình vận hành và thực hiện ghi chép nhật ký vận hành thiết bị đầy đủ. Các điều kiện bảo đảm an toàn tại khu vực tiến hành công việc bức xạ cơ bản đáp ứng yêu cầu theo quy định của pháp luật về an toàn bức xạ.

- Về thiết bị bức xạ:

+ Qua kiểm tra thực tế 04 thiết bị X-quang do Bệnh viện quản lý cho thấy: 03 thiết bị gồm Thiết bị chụp X-quang tổng hợp QUANTUM, Thiết bị X-quang di động ECORAY và Thiết bị X-quang di động FUJIFILM đã hư hỏng; các thông số kỹ thuật thực tế phù hợp với hồ sơ quản lý, đã được niêm phong và lưu giữ tại Phòng chụp X-quang số 02. Đối với Thiết bị X-quang di động ORANGE 1060HF, các thông số kỹ thuật thực tế phù hợp với hồ sơ quản lý; thiết bị chưa được đưa vào sử dụng, Bệnh viện đang hoàn thiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ và lưu giữ thiết bị tại Phòng chụp X-quang số 02.

+ Qua kiểm tra thực tế 02 thiết bị X-quang do Bệnh viện đang sử dụng, gồm Thiết bị chụp X-quang kỹ thuật số VIKOMED và Thiết bị X-quang kỹ thuật số XVISION-525 (CHEST TYPE), cho thấy các thông số kỹ thuật của thiết bị phù hợp với hồ sơ quản lý và Giấy phép tiến hành công việc bức xạ; các thiết bị đang hoạt động bình thường.

- Thực hiện đo suất liều bức xạ và đánh giá an toàn bức xạ tại khu vực lắp đặt, sử dụng thiết bị bức xạ:

Đoàn thanh tra sử dụng thiết bị đo suất liều bức xạ ATOMTEX, kiểu AT6130A, số sản xuất 15414, do Belarus sản xuất. Thiết bị đã được hiệu chuẩn theo Giấy chứng nhận hiệu chuẩn số 26028 do Viện Khoa học và Kỹ thuật hạt nhân cấp ngày 06/02/2026, thời hạn hiệu chuẩn khuyến nghị đến ngày 02/02/2027. Kết quả đo, kiểm tra và đánh giá thực tế như sau:

hex

- Tại các khu vực lắp đặt, sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, bao gồm khu vực công chúng đi lại, khu vực người bệnh chờ khám, vị trí làm việc của nhân viên bức xạ và các phòng làm việc liền kề, chưa phát hiện dấu hiệu mất an toàn bức xạ.

- Kết quả đo suất liều bức xạ môi trường tại các vị trí khảo sát đều nằm trong giới hạn cho phép, bảo đảm yêu cầu về an toàn bức xạ theo quy định tại Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về bảo đảm an toàn bức xạ và ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân.

2. Về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CDS)

2.1. Công tác chỉ đạo và quản lý CNTT và CDS:

- Việc ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT, kế hoạch chuyển đổi số hằng năm và theo giai đoạn: Trên cơ sở các Kế hoạch² của UBND tỉnh Quảng Ngãi, Sở Y tế về công tác chuyển đổi số năm 2024, năm 2025; Bệnh viện đã xây dựng, ban hành Kế hoạch số 227/KH-BVLBP ngày 28/3/2025 về triển khai hồ sơ bệnh án điện tử (EMR) tại đơn vị, với mục tiêu hoàn thành trong quý III năm 2025; đồng thời ban hành Quyết định số 427/QĐ-BVLBP ngày 06/6/2025 về thành lập Ban Chỉ đạo và Quyết định số 428/QĐ-BVLBP ngày 09/6/2025 về thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo triển khai hồ sơ bệnh án điện tử để tổ chức thực hiện.

- Việc ban hành các văn bản nội bộ (quy chế, quy định, hướng dẫn...) về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số tại đơn vị: Bệnh viện đã ban hành³ các quy chế, quy định, quy trình và phương án nhằm quản lý, vận hành hệ thống công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và triển khai bệnh án điện tử, như: Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng; phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; phương án sao lưu dữ liệu dự phòng; quy chế quản lý, sử dụng chứng thư số, chữ ký điện tử, chữ ký số và sinh trắc học; các phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố mất an toàn thông tin; quy chế quản lý hệ thống

² - Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2024; Kế hoạch số 443/KH-SYT ngày 30/3/2024 của Sở Y tế về Chuyển đổi số ngành Y tế tỉnh Quảng Ngãi năm 2024; - Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 15/11/2024 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; Kế hoạch số 374/KH-SYT ngày 03/3/2025 của Sở Y tế về Chuyển đổi số ngành Y tế Quảng Ngãi năm 2025

³ - Quyết định số 669/QĐ-BVLBP ngày 21/9/2024 về việc ban hành Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng hệ thống thông tin;

- Quyết định số 679/QĐ-BVLBP ngày 24/9/2024 về việc ban hành Phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Quy trình QT.01.2025.CNTT ngày 08/9/2025 về Phương án sao lưu dữ liệu dự phòng;

- Quyết định số 177/QĐ-BVLBP ngày 08/9/2025 về ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chứng thư số, chữ ký điện tử, chữ ký số và sinh trắc học;

- Quyết định số 178/QĐ-BVLBP ngày 08/9/2025 về ban hành các giải pháp, phương án, kịch bản phòng ngừa, khắc phục sự cố gây mất an toàn thông tin;

- Quyết định số 179/QĐ-BVLBP ngày 08/9/2025 về ban hành Quy định quản lý, sử dụng hệ thống camera giám sát;

- Quyết định số 183/QĐ-BVLBP ngày 08/9/2025 về ban hành Quy chế bảo mật thông tin và quyền riêng tư của người bệnh;

- Quyết định số 205/QĐ-BVLBP ngày 15/9/2025 về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng bệnh án điện tử; Quyết định số 208/QĐ-BVLBP ngày 16/9/2025 về ban hành Phương án phòng chống mã độc; Quyết định số 222/QĐ-BVLBP ngày 17/9/2025 về ban hành Phương án phòng chống tấn công thay đổi giao diện.

HS

camera giám sát; quy chế bảo mật thông tin và quyền riêng tư của người bệnh; quy chế quản lý và sử dụng bệnh án điện tử; phương án phòng chống mã độc và phòng chống tấn công thay đổi giao diện.

- *Kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trong lĩnh vực y tế:* Bệnh viện đã triển khai sử dụng căn cước công dân gắn chip và ứng dụng VneID trong khai khám, chữa bệnh; thanh toán viện phí không dùng tiền mặt; triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; sử dụng thư điện tử công vụ và hệ thống iOffice trong quản lý, điều hành. Đồng thời, đơn vị đã triển khai số hóa biểu mẫu khám bệnh, chữa bệnh kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; thực hiện ký số toàn phần đối với hồ sơ, tài liệu điện tử và triển khai bệnh án điện tử theo lộ trình của Bộ Y tế.

- *Đơn vị thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về chuyển đổi số:* Về chế độ thông tin, báo cáo: Trong thời kỳ thanh tra, Bệnh viện cơ bản thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo quy định và theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

Qua kiểm tra, Bệnh viện đã ban hành kế hoạch, kiện toàn tổ chức triển khai và xây dựng tương đối đầy đủ hệ thống văn bản nội bộ phục vụ chuyển đổi số; việc triển khai Đề án 06 và thực hiện chế độ báo cáo cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế.

2.2. Triển khai phần mềm nền tảng ứng dụng (do Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh, đơn vị triển khai); chữ ký số:

- *Về danh mục các hệ thống, phần mềm (hệ thống phần mềm nền tảng ứng dụng phục vụ công tác quản lý, điều hành và hoạt động chuyên môn; phân loại nhóm Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh, đơn vị) do đơn vị triển khai; việc tạo lập, cập nhật thông tin, dữ liệu hồ sơ chuyên môn, nghiệp vụ y tế lên hệ thống phần mềm:*

Theo số liệu báo cáo của Bệnh viện, việc triển khai, sử dụng các phần mềm và nền tảng số phục vụ công tác quản lý, điều hành và hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh và Bệnh viện được thể hiện qua số liệu tại Bảng thống kê tên phần mềm và dữ liệu (*Kèm theo Phụ lục Danh mục, dữ liệu các hệ thống, phần mềm đang sử dụng*).

Qua kiểm tra, Bệnh viện đã triển khai sử dụng các phần mềm, nền tảng ứng dụng do Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh triển khai và các phần mềm phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị.

- *Về ứng dụng và vận hành hệ thống phần mềm:*

Bệnh viện thực hiện tạo lập, thu thập, chuẩn hóa dữ liệu và xây dựng các cơ sở dữ liệu theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 102/2025/NĐ-CP ngày 13/5/2025 của Chính phủ quy định về quản lý dữ liệu y tế. Tại thời điểm kiểm tra, các hệ thống phần mềm truy cập được, hoạt động ổn định; dữ liệu chuyên ngành được cập nhật, khai thác phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa

HS

bệnh và công tác quản lý tại đơn vị. Dữ liệu tài sản công được cập nhật trên Phần mềm quản lý tài sản công theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 7 Thông tư số 48/2023/TT-BTC ngày 12/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, khai thác Phần mềm Quản lý tài sản công.

- *Về chuyển đổi số trong chuyên môn:*

+ Hệ thống Phần mềm Khám chữa bệnh VNPT-HIS do đơn vị triển khai đã kết nối, liên thông với các hệ thống của Bộ Y tế và cơ quan Bảo hiểm xã hội theo quy định; dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế được liên thông với Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế, phục vụ công tác quản lý, giám định và thanh toán, quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định.

+ Bệnh viện đã triển khai hồ sơ bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử, nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử và hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh từ xa; từng bước hình thành môi trường làm việc số, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng khám bệnh, chữa bệnh.

- *Về chữ ký số:* Bệnh viện đã triển khai sử dụng chữ ký số trong xử lý văn bản điện tử và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh; 100% văn bản điện tử thuộc diện phát hành trên môi trường mạng (trừ văn bản mật) được thực hiện ký số theo quy định. Đơn vị đã được cấp chữ ký số cho 88/103 viên chức, người lao động; các trường hợp chưa được cấp không phát sinh nghiệp vụ liên quan đến bệnh án điện tử. Bệnh viện thực hiện ký số dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh (XML) phục vụ liên thông và thanh toán bảo hiểm y tế; 100% đơn thuốc điện tử được ký số trên hệ thống bệnh án điện tử của đơn vị.

Kiểm tra trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành điện tử (iOffice), cho thấy hệ thống hoạt động ổn định, bảo đảm các chức năng quản lý văn bản đi, đến, xử lý công việc và ký số văn bản điện tử; Bệnh viện đã được cấp 19 tài khoản người dùng gồm có Ban Giám đốc, cấp ủy, các tổ chức đoàn thể và trưởng các khoa, phòng; các tài khoản được sử dụng thường xuyên trong xử lý công việc hằng ngày; số lượng văn bản điện tử phát sinh trên hệ thống phần mềm năm 2024 là 3.118 văn bản và năm 2025 là 3.729 văn bản, việc ứng dụng môi trường điện tử trong công tác quản lý, điều hành được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả.

2.3. Quản lý, vận hành hạ tầng số:

Theo báo cáo, Bệnh viện đã triển khai hệ thống mạng nội bộ (LAN) tại 13 khoa, phòng; sử dụng 02 đường truyền internet do VNPT và Viettel cung cấp phục vụ hoạt động chuyên môn và vận hành các phần mềm tại đơn vị; Bệnh viện thuê 01 máy chủ của Trung tâm Chuyển đổi số và Đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi phục vụ vận hành Trang thông tin điện tử; thuê 01 máy chủ phục vụ vận hành hệ thống HIS, LIS, RIS/PACS của Tập đoàn VNPT; sử dụng: 60 máy tính để bàn; 40 máy in; 11 máy scan; các phần mềm đang được triển khai, sử dụng tại đơn vị gồm: phần mềm quản lý khám bệnh, chữa bệnh (HIS), phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử (EMR), hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice, phần

hes

mềm thanh toán không dùng tiền mặt và các phần mềm cận lâm sàng (LIS, RIS/PACS), phần mềm kế toán MISA. Các phần mềm đã được cài đặt và đưa vào sử dụng tại các khoa, phòng, cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động chuyên môn và quản lý.

Qua kiểm tra thấy hệ thống mạng, đường truyền và các phần mềm đang hoạt động ổn định, bảo đảm phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh, quản lý và điều hành tại đơn vị; dữ liệu phục vụ hoạt động chuyên môn được lưu trữ trên các hệ thống phần mềm đang vận hành và được thực hiện sao lưu theo nội dung hợp đồng dịch vụ, đáp ứng yêu cầu mức cơ bản tại Phụ lục I – Bộ tiêu chí về ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ sở khám chữa bệnh theo quy định Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí về ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và quy định tại Điều 2, Điều 3 Thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn triển khai hồ sơ bệnh án điện tử.

2.4. Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin, chuyển đổi số:

Theo báo cáo, Bệnh viện đã bố trí nhân lực phục vụ công tác công nghệ thông tin và chuyển đổi số, bảo đảm duy trì hoạt động của các hệ thống thông tin phục vụ quản lý, điều hành và khám chữa bệnh, cụ thể: Đơn vị đã bố trí 02 nhân viên có chuyên môn công nghệ thông tin trực tiếp phụ trách công tác quản trị, vận hành hệ thống và hỗ trợ người sử dụng tại các khoa, phòng. Đồng thời, triển khai cho toàn thể viên chức tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số và kỹ năng số theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên; có 101/101 viên chức hoàn thành các nội dung học tập và bài kiểm tra theo yêu cầu.

Bên cạnh đó, Bệnh viện đã cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn chuyên sâu về công nghệ thông tin, chuyển đổi số và an toàn thông tin; trong đó có 02 viên chức công nghệ thông tin tham gia lớp đào tạo, giám sát an toàn thông tin do Trung tâm Y tế Quốc gia tổ chức.

Qua kiểm tra, Bệnh viện đã bố trí nhân lực, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và triển khai phổ biến kỹ năng số cho viên chức nhằm phục vụ công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Nguồn nhân lực công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại đơn vị cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hiện nay.

2.5. Hoạt động Cổng/Trang thông tin điện tử:

Theo báo cáo, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi hoạt động Trang thông tin điện tử như sau:

- *Cơ sở pháp lý hoạt động trang thông tin điện tử:* Bệnh viện sử dụng Trang thông tin điện tử có tên miền <https://bvlaovabenhphoi.quangngai.gov.vn>⁴,

⁴ Quyết định số 88/QĐ-BVBP ngày 04/3/2019 về việc thành lập Trang thông tin điện tử Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quảng Ngãi.

loại hình trang thông tin điện tử: Trang thông tin điện tử thành phần⁵; để vận hành, quản lý Trang thông tin điện tử, Bệnh viện đã ban hành các văn bản⁶ về phân công quản trị, thành lập Ban Biên tập, ban hành Quy chế hoạt động, sử dụng và cung cấp thông tin trên website; bố trí viên chức phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và an toàn thông tin; ký Hợp đồng số 12/HĐDV-KT-BVLBP ngày 17/02/2025, giữa Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi và Trung tâm chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi để cung cấp, duy trì hệ thống phần mềm và các dịch vụ kỹ thuật liên quan. Qua kiểm tra thực tế, Trang thông tin điện tử hoạt động ổn định, không xảy ra tình trạng gián đoạn truy cập; sử dụng giao thức bảo mật HTTPS và thực hiện việc đăng tải, công khai thông tin về hoạt động của đơn vị.

- *Quy trình biên tập, kiểm duyệt, đăng tải và gỡ bỏ thông tin:* Việc biên tập, kiểm duyệt, đăng tải, chỉnh sửa hoặc gỡ bỏ thông tin được thực hiện theo Quy chế hoạt động, sử dụng và cung cấp thông tin trên website Bệnh viện ban hành kèm theo Quyết định 408/QĐ-BVLBP ngày 25/6/2024 về việc kiện toàn Ban Biên tập Trang thông tin điện tử thành phần của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi. Qua kiểm tra, các tin, bài đăng tải trên Trang thông tin điện tử đều được thực hiện theo quy trình biên tập, kiểm duyệt trước khi công khai.

- *Về kỹ thuật và an toàn thông tin:* Bệnh viện thuê 01 máy chủ và đặt tại trụ sở Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi để theo dõi; việc đảm bảo an toàn thông tin mạng và xử lý sự cố an ninh mạng cũng như phương án sao lưu và phục hồi dữ liệu đơn vị thực hiện tại theo Hợp đồng⁷. Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu và thực tế vận hành, hệ thống được vận hành ổn định, chưa có sự cố gây gián đoạn hoạt động tại thời điểm thanh tra.

- *Về công khai, minh bạch trên trang thông tin điện tử:* Trang thông tin điện tử của đơn vị có các chuyên mục giới thiệu chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức⁸; tin tức, sự kiện; dịch vụ; khám chữa bệnh; đào tạo; phổ biến kiến thức. Các thông tin được cập nhật, đăng tải kịp thời, bảo đảm công khai⁹, minh bạch, phục vụ hoạt động của đơn vị. Qua kiểm tra, các chuyên mục để công khai nội dung thông tin cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ tra cứu thông tin.

⁵ Điều 6 Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

⁶ - Quyết định số 266/QĐ-BVLBP ngày 28/05/2020 của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành quy chế Quản lý, điều hành hoạt động Trang thông tin điện tử Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quảng Ngãi;

- Quyết định 408/QĐ-BVLBP ngày 25/6/2024 của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi về việc kiện toàn Ban Biên tập trang thông tin điện tử thành phần của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quảng Ngãi;

- Quyết định số 59/QĐ-BVLBP ngày 30/01/2023 của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Tổ công nghệ thông tin của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi;

⁷ Hợp đồng số 12/HĐDV-KT-BVLBP ngày 17/02/2025, giữa Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi và Trung tâm chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi.

⁸ Quyết định 291/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi.

⁹ Điều 19 Luật Tiếp cận thông tin.

- *Về nội dung thông tin:* Về nội dung thông tin: Từ ngày 01/01/2024 đến thời điểm thanh tra, Bệnh viện đã đăng tải 192 tin, bài trên Trang thông tin điện tử. Nội dung thông tin chủ yếu phản ánh hoạt động chuyên môn, công tác phòng, chống dịch bệnh, hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về y tế; thông tin chỉ đạo, điều hành và các thông báo phục vụ hoạt động của đơn vị. Qua kiểm tra cho thấy, Trang thông tin điện tử cơ bản được duy trì hoạt động, đáp ứng yêu cầu cung cấp, trao đổi thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành và tuyên truyền của đơn vị. Tuy nhiên, việc cập nhật nội dung giữa các chuyên mục chưa thực sự đồng đều; một số chuyên mục chưa được bổ sung, cập nhật thường xuyên, dẫn đến thông tin chưa phong phú và chưa phát huy đầy đủ hiệu quả của Trang thông tin điện tử trong công tác thông tin, tuyên truyền.

- *Kinh phí duy trì, vận hành Trang thông tin điện tử:* Kinh phí được bố trí từ nguồn kinh phí hoạt động của đơn vị với số tiền 15.840.000 đồng/năm để duy trì hệ thống và thực hiện các nội dung kỹ thuật liên quan; đơn vị không thực hiện chi trả thù lao, nhuận bút đối với tin, bài đăng tải trên Trang thông tin điện tử.

3. Quản lý, sử dụng kinh phí ứng dụng CNTT và CDS

3.1. Tình hình thu chi kinh phí:

Theo báo cáo của Bệnh viện, kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các năm 2024, 2025 được bố trí từ nguồn thu sự nghiệp và nguồn ngân sách nhà nước, cụ thể:

- *Năm 2024:* Bệnh viện sử dụng nguồn thu sự nghiệp để chi trả kinh phí thuê, vận hành phần mềm quản lý bệnh viện VNPT-HIS với số tiền 49.500.000 đồng (thời gian thực hiện từ tháng 01/2024 đến tháng 10/2024), phục vụ hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác khám bệnh, chữa bệnh và quản lý, điều hành.

- *Năm 2025:* Tổng kinh phí thực hiện cho hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số là 753.575.584 đồng, từ các nguồn kinh phí như sau:

+ Nguồn thu sự nghiệp chi thuê vận hành phần mềm quản lý bệnh viện VNPT-HIS: 188.100.000 đồng;

+ Nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: 151.165.000 đồng;

+ Nguồn ngân sách nhà nước tự chủ: 21.780.000 đồng, gồm: Kinh phí duy trì, vận hành Trang thông tin điện tử là 15.840.000 đồng/năm và kinh phí duy trì Hệ thống quản lý văn bản điện tử iOffice-VNPT là 5.940.000 đồng/năm;

+ Nguồn ngân sách nhà nước không tự chủ: 392.530.584 đồng, gồm: thuê dịch vụ internet là 66.000.000 đồng; thuê dịch vụ chứng thư số phục vụ ký số bệnh án điện tử là 38.129.304 đồng; thuê dịch vụ triển khai bệnh án điện tử năm 2025 là 288.401.280 đồng.

Nhìn chung, Bệnh viện đã bố trí kinh phí từ nhiều nguồn để duy trì, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin và triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số,

HIS

đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động chuyên môn, quản lý, điều hành và triển khai bệnh án điện tử tại đơn vị.

3.2. Kết quả triển khai thực hiện kinh phí ứng dụng CNTT và CDS:

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu và rà soát các tài liệu liên quan, Đoàn thanh tra nhận thấy việc triển khai các gói thầu mua sắm phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số như sau:

3.2.1. Năm 2024:

a) Thuê phần mềm Quản lý bệnh viện (HIS) từ tháng 01/2024 đến tháng 10/2024 (Nguồn thu sự nghiệp):

Bệnh viện thực hiện tiếp tục sử dụng dịch vụ phần mềm HIS trên cơ sở điều khoản gia hạn của Hợp đồng số 202301/HĐHIS/VNPTQNI-BVLBP ngày 27/02/2023 và Hợp đồng số 202401/VNPT-BVLBP ngày 31/12/2023 được ký kết giữa các bên nhằm bảo đảm hoạt động khám bệnh, chữa bệnh không bị gián đoạn trong thời gian chờ tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu giai đoạn tiếp theo. Giá trị thực hiện là 49.500.000 đồng.

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu do đơn vị cung cấp, Bệnh viện đã làm việc với Viễn thông Quảng Ngãi để thống nhất phương án tiếp tục duy trì dịch vụ, thương thảo lại giá thuê và ký hợp đồng tiếp tục cung cấp dịch vụ trong thời gian ngắn hạn nhằm bảo đảm hoạt động chuyên môn của đơn vị. Tuy nhiên, công tác lưu trữ, sắp xếp hồ sơ chưa khoa học, việc tra cứu, cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác thanh tra còn mất nhiều thời gian.

b) Gói thầu Thuê phần mềm Quản lý bệnh viện (HIS) từ tháng 11/2024 đến tháng 11/2025 (Nguồn thu sự nghiệp):

Thực hiện theo Quyết định số 5003/QĐ-SYT ngày 21/12/2023 của Sở Y tế Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu, chi Ngân sách Nhà nước ngành Y tế năm 2024 và nguồn thu sự nghiệp được Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi giao trong năm 2024, Bệnh viện tổ chức thực hiện gói thầu thuê phần mềm quản lý bệnh viện năm 2024–2025, cụ thể như sau:

- Gói thầu: Thuê phần mềm quản lý bệnh viện năm 2024–2025.
- Giá dự toán gói thầu: 198.000.000 đồng.
- Giá trị gói thầu đã thanh toán: 188.100.000 đồng.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh.

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu do đơn vị cung cấp, căn cứ Điều 79 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, Đoàn thanh tra nhận thấy Bệnh viện đã thực hiện cơ bản đầy đủ trình tự, thủ tục lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu thuê phần mềm quản lý bệnh viện năm 2024–2025 theo hình thức chào hàng cạnh tranh. Trong quá trình xây dựng dự toán, đơn vị đã ban hành Thông báo số 520/TB-BVLBP ngày 02/8/2024 về việc mời gửi báo giá và tiếp nhận 01 báo giá của Viễn thông Quảng Ngãi ngày 08/8/2024 làm cơ sở xác định giá gói thầu. Hồ sơ thể hiện việc xác định giá gói thầu và tổ chức lựa

Yes

chọn nhà thầu cơ bản bảo đảm trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 79 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

3.2.2. Năm 2025:

a) Gói thầu mua sắm thiết bị tin học phục vụ công tác triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử (Nguồn ngân sách nhà nước không tự chủ):

Thực hiện theo Quyết định số 216/QĐ-SYT ngày 24/7/2025 của Sở Y tế về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2025, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi tổ chức thực hiện gói mua sắm thiết bị tin học phục vụ công tác triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử, cụ thể như sau:

- Gói thầu: Mua sắm thiết bị tin học phục vụ công tác triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử.
- Giá dự toán gói thầu: 181.000.000 đồng.
- Giá trị gói thầu đã thanh toán: 151.165.000 đồng.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn.

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu do đơn vị cung cấp, Bệnh viện đã xác định nhu cầu mua sắm thiết bị tin học phục vụ triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử trên cơ sở yêu cầu chuyên môn và kế hoạch của đơn vị; thực hiện khảo sát giá, xây dựng dự toán, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thương thảo, ký kết hợp đồng và công khai tình hình mua sắm tài sản công theo quy định. Hồ sơ thể hiện đơn vị đã tiếp nhận 03 báo giá để xây dựng dự toán; giá trị trúng thầu là 151.165.000 đồng, thấp hơn giá dự toán được phê duyệt là 181.000.000 đồng. Việc thực hiện gói thầu theo hình thức chỉ định thầu rút gọn cơ bản bảo đảm trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 80 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

b) Hoạt động vận hành và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin cho trang thông tin điện tử (Nguồn ngân sách nhà nước tự chủ):

Trên cơ sở nhu cầu vận hành, duy trì Trang thông tin điện tử của đơn vị và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng, Bệnh viện đã thực hiện thuê dịch vụ vận hành và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin cho Trang thông tin điện tử với giá trị hợp đồng 15.840.000 đồng thời gian thực hiện 12 tháng, sử dụng nguồn kinh phí tự chủ của đơn vị.

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu do đơn vị cung cấp, giá trị gói dịch vụ thuộc hạn mức áp dụng chỉ định thầu rút gọn theo quy định tại Điều 78 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP; hồ sơ cơ bản thể hiện việc lựa chọn nhà cung cấp, ký kết hợp đồng và tổ chức thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định có liên quan.

c. Gói thầu thuê phần mềm quản lý văn bản nội bộ iOffice (Nguồn ngân sách nhà nước tự chủ):

Thực hiện theo Quyết định số 2436/QĐ-SYT ngày 24/12/2024 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2025, Bệnh viện thực hiện thuê phần mềm quản lý văn bản nội bộ iOffice phục vụ công tác quản lý, điều hành tại đơn vị, cụ thể như sau:

- Giá dự toán gói thầu: 5.940.000 đồng.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn.

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu do đơn vị cung cấp, căn cứ Điều 78 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, Đoàn thanh tra nhận thấy Bệnh viện đã thực hiện khảo sát giá, xây dựng dự toán, lựa chọn nhà cung cấp và tổ chức thực hiện gói thầu theo hình thức chỉ định thầu rút gọn; giá trị gói thầu thuộc hạn mức áp dụng theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Hồ sơ thể hiện đơn vị đã ban hành Thông báo số 306/TB-BVLBP ngày 24/4/2025 về việc mời báo giá, tiếp nhận 01 báo giá làm cơ sở xây dựng dự toán; tổ chức họp xét, đánh giá lựa chọn giá; ban hành Quyết định số 355/QĐ-BVLBP ngày 15/5/2025 phê duyệt danh mục chi tiết và dự toán thuê phần mềm quản lý văn bản nội bộ iOffice và Quyết định số 362/QĐ-BVLBP ngày 16/5/2025 về việc lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ; đồng thời, chưa phát hiện nội dung hồ sơ, tài liệu có dấu hiệu vi phạm quy định của pháp luật về đấu thầu.

d) Gói thầu thuê dịch vụ triển khai bệnh án điện tử:

Thực hiện Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 15/5/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, Kế hoạch số 641/KH-SYT ngày 03/4/2025 của Sở Y tế và Quyết định số 341/QĐ-SYT ngày 06/8/2025 của Sở Y tế về phân khai kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2025, Bệnh viện tổ chức triển khai bệnh án điện tử, gồm 03 gói thầu: (1) Thuê dịch vụ triển khai Bệnh án điện tử (EMR) năm 2025-2026 (LIS, RIS/PACS, EMR); (2) Thuê dịch vụ đường truyền internet; (3) Thuê dịch vụ chứng thư số ký bệnh án điện tử.

Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước, tổng kinh phí được phân khai 497.200.000 đồng, thời gian thực hiện 12 tháng. Tổng giá dự toán các gói thầu là 460.144.296 đồng; giá trị đã thanh toán là 44.646.007 đồng, phần còn lại thực hiện thanh toán theo hợp đồng trong năm 2026.

Kết quả kiểm tra từng gói thầu như sau:

- Gói thầu thuê dịch vụ triển khai Bệnh án điện tử (EMR) năm 2025-2026 (LIS, RIS/PACS, EMR):

Giá dự toán 289.425.000 đồng, giá trị thực hiện 288.401.280 đồng, đã thanh toán 866.703 đồng; hình thức lựa chọn nhà thầu chào hàng cạnh tranh.

Qua kiểm tra hồ sơ, Bệnh viện đã thực hiện khảo sát giá, xây dựng dự toán, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng, đánh giá hồ sơ dự thầu, thương thảo, ký kết hợp đồng và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định. Hồ sơ cơ bản đáp ứng quy định về trình tự,

thủ tục lựa chọn nhà thầu theo hình thức chào hàng cạnh tranh. Tuy nhiên, hồ sơ thể hiện Tổ chuyên gia đấu thầu lập Tờ trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu, nội dung này chưa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Tổ chuyên gia theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

- Gói thầu thuê dịch vụ đường truyền internet:

Giá dự toán ban đầu 132.000.000 đồng, dự kiến thuê 02 đường truyền; thực tế triển khai 01 đường truyền, giá trị thực hiện 66.000.000 đồng, đã thanh toán 5.500.000 đồng; hình thức lựa chọn nhà thầu chỉ định thầu rút gọn.

Qua kiểm tra hồ sơ, Bệnh viện cơ bản thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục lựa chọn nhà thầu theo quy định. Theo giải trình của Bệnh viện, việc điều chỉnh từ 02 đường truyền xuống còn 01 đường truyền được thực hiện trên cơ sở nhu cầu sử dụng thực tế và khả năng cung cấp dịch vụ của nhà cung cấp, không làm tăng giá trị hợp đồng và được thanh toán theo khối lượng thực tế. Tuy nhiên, hồ sơ lưu trữ chưa thể hiện đầy đủ căn cứ điều chỉnh nhu cầu và khối lượng thực hiện từ 02 đường truyền theo dự toán xuống còn 01 đường truyền thực tế.

- Gói thầu thuê dịch vụ chứng thư số ký bệnh án điện tử:

Giá dự toán 38.719.296 đồng, giá trị thực hiện 38.279.304 đồng; hình thức lựa chọn nhà thầu chỉ định thầu rút gọn.

Qua kiểm tra hồ sơ, Bệnh viện đã thực hiện khảo sát giá, xây dựng dự toán, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thương thảo, ký kết hợp đồng và tổ chức thực hiện theo quy định. Hồ sơ cơ bản đáp ứng quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu rút gọn; chưa phát hiện nội dung vi phạm quy định của pháp luật.

4. Quản lý, sử dụng trang thiết bị công nghệ thông tin

Qua báo cáo của đơn vị, hồ sơ, tài liệu cung cấp và kết quả kiểm tra thực tế, Đoàn thanh tra ghi nhận Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi đã thực hiện tiếp nhận, quản lý, sử dụng hạ tầng và trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động chuyên môn, quản lý điều hành và triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị.

Hệ thống mạng nội bộ (LAN) được triển khai tại các khoa, phòng; đơn vị sử dụng 02 đường truyền internet phục vụ hoạt động chuyên môn và vận hành các phần mềm ứng dụng. Hạ tầng công nghệ thông tin hiện có gồm 60 máy tính để bàn, 40 máy in và 11 máy quét (scan). Ngoài hạ tầng thiết bị hiện có, đơn vị còn thực hiện thuê dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ lưu trữ dữ liệu và vận hành các phần mềm chuyên môn. Qua kiểm tra thực tế, hệ thống mạng, các phần mềm ứng dụng và trang thiết bị công nghệ thông tin cơ bản hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh tại thời điểm kiểm tra.

Đối với gói mua sắm thiết bị tin học phục vụ triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử có giá trị thực hiện 151.165.000 đồng; qua kiểm tra thực tế, đơn vị đã tiếp nhận 25 thiết bị, trong đó 22 thiết bị đã được phân bổ, lắp đặt và đưa vào sử dụng, 03 thiết bị được lưu kho dự phòng để phục vụ thay thế khi cần thiết. Các

HS

thiết bị cơ bản hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu chuyên môn, góp phần hỗ trợ công tác khám bệnh, chữa bệnh và triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử tại đơn vị.

Qua kiểm tra, chưa phát hiện nội dung vi phạm quy định của pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng trang thiết bị công nghệ thông tin tại Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi.

5. Về công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

III. KẾT LUẬN

1. Kết quả đạt được:

- Bệnh viện tâm chấp hành quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng các phương tiện đo nhóm 2 phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; ban hành các văn bản phục vụ công tác quản lý, sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định phương tiện đo và bảo đảm an toàn bức xạ; cơ bản thực hiện việc kiểm định phương tiện đo nhóm 2, quản lý, sử dụng thiết bị bức xạ và tổ chức thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn bức xạ trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

- Công tác quản lý thiết bị X-quang, kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp, đào tạo an toàn bức xạ, kiểm xạ khu vực làm việc, xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và thực hiện chế độ báo cáo cơ bản được thực hiện theo quy định; chưa phát hiện dấu hiệu mất an toàn bức xạ hoặc sự cố bức xạ trong thời kỳ thanh tra.

- Bệnh viện đã triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; đã ban hành nhiều quy chế, quy định nội bộ về quản lý, vận hành hệ thống công nghệ thông tin, an toàn thông tin, quản lý bệnh án điện tử; triển khai các phần mềm chuyên môn và nền tảng số phục vụ công tác quản lý, điều hành và khám bệnh, chữa bệnh.

- Hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống mạng, trang thiết bị và các phần mềm ứng dụng cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động chuyên môn; các hệ thống phần mềm vận hành ổn định, dữ liệu được lưu trữ, sao lưu và liên thông với các hệ thống của Bộ Y tế và cơ quan Bảo hiểm xã hội theo quy định.

- Bệnh viện đã bố trí nhân lực công nghệ thông tin, tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số và kỹ năng số; triển khai sử dụng chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt, khám chữa bệnh sử dụng căn cước công dân gắn chip và ứng dụng VNeID, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng phục vụ người bệnh.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; quản lý, sử dụng trang thiết bị công nghệ thông tin cơ bản được thực hiện theo quy định; các gói thầu, hợp đồng dịch vụ đã được tổ chức triển khai, đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động của đơn vị.

HS

2. Tồn tại, hạn chế:

2.1. Về đo lường

- Việc ghi chép sổ theo dõi vật tư y tế tại các khoa, phòng còn sơ sài, thiếu nhiều thông tin quan trọng của phương tiện đo như số sêri, xuất xứ, năm sản xuất, tình trạng kiểm định, gây khó khăn trong công tác quản lý, theo dõi niên hạn kiểm định, hiệu chuẩn.

- Có 01 máy điện tim kiểu ECG-1250K, số sản xuất 16508 được đưa vào sử dụng phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhưng chưa được kiểm định ban đầu theo quy định; tuy nhiên đơn vị đã thực hiện khắc phục và hoàn thành kiểm định trước thời điểm thanh tra kết thúc.

2.2. Về hoạt động Trang thông tin điện tử: Nội dung trên Trang thông tin điện tử chưa được cập nhật đồng đều giữa các chuyên mục; một số chuyên mục chưa được bổ sung, cập nhật thường xuyên, dẫn đến chưa phát huy đầy đủ hiệu quả của Trang thông tin điện tử trong công tác thông tin, tuyên truyền.

2.3. Về quản lý, sử dụng kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số:

- Hồ sơ lưu trữ của một số gói thầu, hợp đồng dịch vụ chưa đầy đủ; đối với gói thầu thuê dịch vụ đường truyền internet, Bệnh viện chưa kịp thời điều chỉnh khối lượng thực hiện giữa dự toán được phê duyệt và khối lượng thực tế triển khai.

- Hồ sơ gói thầu thuê dịch vụ triển khai bệnh án điện tử (EMR) giai đoạn 2025–2026 thể hiện Tổ chuyên gia đấu thầu lập và trình Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, chưa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Tổ chuyên gia đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

- Hồ sơ lưu trữ chưa thể hiện đầy đủ căn cứ kỹ thuật, yêu cầu chuyên môn và cơ sở phân chia dự toán thành các gói thầu phục vụ triển khai bệnh án điện tử.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:
Không có.

V. KIẾN NGHỊ

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2025 và các quy định của pháp luật có liên quan, Chánh Thanh tra tỉnh đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung sau:

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đo lường, an toàn bức xạ, trong hoạt động khám chữa bệnh, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin và quản lý dữ liệu cơ quan, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh; kịp thời hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về đo lường, an toàn bức xạ, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và quản lý dữ liệu trong y tế.

2. Sở Y tế

HS

Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý, sử dụng trang thiết bị; bảo đảm thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đo lường, an toàn bức xạ, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế; kịp thời chấn chỉnh, chỉ đạo khắc phục các tồn tại, hạn chế qua công tác thanh tra, kiểm tra.

3. Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi

- Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi tổ chức họp kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với các tập thể, bộ phận chuyên môn và cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ còn tồn tại, hạn chế được nêu tại Kết luận thanh tra này; đồng thời thực hiện các biện pháp chấn chỉnh, khắc phục nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, bảo đảm thực hiện đúng quy định của pháp luật trong thời gian tới.

- Rà soát, chấn chỉnh công tác quản lý phương tiện đo; thực hiện đầy đủ việc ghi chép, theo dõi hồ sơ phương tiện đo, bảo đảm quản lý chặt chẽ việc kiểm định theo quy định.

- Tăng cường cập nhật thông tin, đa dạng hóa nội dung Trang thông tin điện tử; nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền và công khai thông tin.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin; nâng cao năng lực quản trị, vận hành hệ thống công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu triển khai bệnh án điện tử và chuyển đổi số trong thời gian tới.

- Thực hiện niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi trong 15 ngày liên tục theo quy định tại Điều 54 Luật Thanh tra; Báo cáo kết quả thực hiện (*kèm theo tài liệu minh chứng*) cho Thanh tra tỉnh để theo dõi, báo cáo theo quy định.

4. Giao Văn phòng Thanh tra tỉnh thực hiện công khai Kết luận thanh tra trên Cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh; Phòng Nghiệp vụ 8 theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Cục II, Cục XII – Thanh tra Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Chánh Thanh tra tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Y tế;
- Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi;
- Văn phòng; phòng NV8;
- Lưu: VT, NV5; Hồ sơ ĐTT (Đ.H.Hải_15b).

CHÁNH THANH TRA



Thái Văn Tường

Phụ lục
DANH MỤC, DỮ LIỆU CÁC HỆ THỐNG, PHẦN MỀM ĐANG SỬ DỤNG
(Kèm theo Kết luận thanh tra số 264/KL-TTR ngày 17/8/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh)

MẬT

STT	Tên phần mềm	Đơn vị triển khai	Số liệu thống kê dữ liệu		Ghi chú
			Năm 2024	Năm 2025	
Phần mềm Bộ, ngành Trung ương triển khai					
1	Nền tảng quản lý đơn thuốc điện tử (https://donthuocquocgia.vn/)	Bộ Y tế	652 đơn thuốc	1.134 đơn thuốc	Phần mềm liên thông với phần mềm HIS
2	Phần mềm Vitimes (https://dstb.vitimes.org)	BV Phổi TW	961 hồ sơ.	968 Hồ sơ.	
3	Phần mềm thống kê y tế (http://baocao.tkyt.vn)	Bộ Y tế	Báo cáo định kỳ tháng, quý, năm	Báo cáo định kỳ tháng, quý, năm	01 tài khoản
4	Phần mềm quản lý tài sản nhà nước (https://qltsc.mof.gov.vn)	Bộ Tài chính	Đã cập nhật dữ liệu	Đã cập nhật dữ liệu	Sử dụng 01 tài khoản.
Phần mềm của UBND tỉnh triển khai					
5	Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức (https://cbccvc.quangngai.gov.vn)	UBND tỉnh triển khai	96 hồ sơ	98 hồ sơ (tăng 02 do tiếp nhận 01 PGĐ, 01 bác sĩ tuyển dụng mới)	
Phần mềm Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi triển khai					
6	Hệ thống quản lý Bệnh án điện tử (EMR) (https://emr.vncare.vn/)			+ Tổng số bệnh án điện tử được tạo lập: 4.157 hồ sơ;	Phần mềm liên thông với phần mềm HIS: + Số

Heo

STT	Tên phần mềm	Đơn vị	Số liệu thống kê dữ liệu		Ghi chú
				+ Tổng số bệnh án điện tử hoàn thiện được ký số lưu trữ: 639.	lượng tài khoản phần mềm HIS: 94 tài khoản; số lượng tài khoản phần mềm EMR: 89 tài khoản; số lượng tài khoản LIS: 06 tài khoản; số lượng tài khoản RIS/PACS: 06 tài khoản.
7	Phần mềm Khám chữa bệnh VNPT-HIS (https://bvquangngai.vncare.vn)		+ Số lượt đăng ký khám bệnh: 6.518 lượt; + Số hồ sơ đã thực hiện: 6.523 hồ sơ; + Số lần xét nghiệm: 31.387 lần; + Số lần Xquang: 6.136 lần; + Số lần siêu âm: 750 lần.	+ Số lượt đăng ký khám bệnh: 7.455 lượt; + Số hồ sơ đã thực hiện: 7.442 hồ sơ; + Số lần xét nghiệm: 34.423 lần; + Số lần Xquang: 6.447 lần; + Số lần siêu âm:	Số lượng tài khoản phần mềm HIS: 94 tài khoản;

STT	Tên phần mềm	Đơn vị	Số liệu thống kê dữ liệu		Ghi chú
				949 lần.	
8	https://efast.vietinbank.vn		412	1.135	01 tài khoản
9	Phần mềm MISA		Thực hiện giao dịch dịch vụ công kho bạc nhà nước	Thực hiện giao dịch dịch vụ công kho bạc nhà nước	01 tài khoản
10	Hệ thống quản lý văn bản điện tử		3.118 Văn bản đến: 2.086 văn bản; Văn bản đi: 1.032 văn bản.	3.729 Văn bản đến: 2.576 văn bản; Văn bản đi: 1.153 văn bản.	

